

Số: 68/BC-MNS1NT

Na Tông, ngày 26 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Kết quả hoạt động của Trường Mầm non số 1 Na Tông
Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của các cơ sở giáo dục ;

Trường Mầm non số 1 xã Na Tông báo cáo thường niên năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường mầm non số 1 xã Na Tông

2. Địa chỉ: Bản Na Tông 1 – xã Na Tông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

3. Địa chỉ thư điện tử: mnso1natong123@gmail.com; Cổng hoặc trang thông tin điện tử: <https://mnso1natong.huyendienbien.edu.vn/>

4. Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập; Cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp: UBND huyện Điện Biên.

5. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

5.1 Sứ mạng: Trường mầm non số 1 xã Na Tông mang sứ mệnh nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em vùng biên giới, xây dựng môi trường an toàn, yêu thương, hạnh phúc và bình đẳng, nơi mỗi trẻ được khơi dậy tiềm năng, phát triển toàn diện, tự tin bước vào tương lai và có nền tảng vững chắc để hội nhập cùng sự phát triển của đất nước và thế giới.

Nhà trường cam kết lấy trẻ làm trung tâm, bảo đảm cho trẻ được phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, ngôn ngữ, thẩm mỹ và kỹ năng sống cơ bản, sẵn sàng bước vào lớp 1. Đồng thời chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên yêu nghề, vững chuyên môn sáng tạo, ứng dụng hiệu quả CNTT và chuyển đổi số, gắn giáo dục với thực tiễn đời sống vùng biên giới.

Khẳng định vai trò của nhà trường trong việc giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, đạt phổ cập bền vững cho trẻ mẫu giáo, phát triển nguồn nhân lực tại địa phương, góp phần vào sự nghiệp xây dựng quê hương biên giới giàu đẹp, vững mạnh.

5.2 Tầm nhìn: Trường mầm non số 1 xã Na Tông phấn đấu giữ vững là trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và kiểm định chất lượng cấp độ 2, là điểm sáng về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tại khu vực biên giới. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, giúp trẻ phát triển hoàn thiện thể chất, kỹ

năng sống. Xây dựng môi trường giáo dục Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc, yêu thương chăm sóc trẻ, tôn trọng sự khác biệt, sáng tạo trong giáo dục, hợp tác cùng cộng đồng, bảo tồn văn hóa địa phương và hội nhập để phát triển bền vững.

5.3. Mục tiêu giáo dục mầm non

Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học suốt đời.

Xây dựng trường học hạnh phúc, uy tín, chất lượng. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Ổn định về chất lượng: Môi trường học tập tốt nhất cho trẻ; Đáp ứng sự mong đợi của Quý phụ huynh học sinh; Thỏa mãn sự phát triển tự nhiên của trẻ; Tạo dựng tính tự lập cho trẻ; Định hướng cho trẻ có thói quen tốt trong nếp sống và sinh hoạt; Liên tục nâng cao kết quả nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ bền vững.

6. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường mầm non số 1 xã Na Tông được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 08 năm 2009, được chia tách từ trường mầm non xã Mường Nhà. Trường có tổng diện tích 5.228 m², trong đó điểm trường Trung tâm 3.108m²; điểm trường Na Hươm 820m²; điểm trường Hin Phon 600m²; điểm trường Na Ó 700m² đảm bảo theo quy định. Trường xây dựng gồm 9 phòng học và các phòng chức năng cùng với hệ thống trang thiết bị đồng bộ hiện đại đáp ứng cho công tác CSGD trẻ theo yêu cầu, cơ sở vật chất khang trang, môi trường học tập an toàn - sạch - đẹp, có đầy đủ các phòng học cho từng độ tuổi đảm bảo diện tích, có đủ các phòng chức năng theo quy định như phòng giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật, phòng họp của giáo viên đầy đủ các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động.

Trải qua 16 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương. Từ năm học 2009 đến năm 2025 trường liên tục đạt tập thể lao động tiên tiến và tập thể lao động xuất sắc được UBND huyện tặng giấy khen và UBND Tỉnh tặng bằng khen. Tổ chức Công đoàn nhiều năm liền đạt công đoàn vững mạnh xuất sắc được Công đoàn giáo dục, LĐLĐ huyện Điện Biên tặng giấy khen. Chi bộ Đảng trong nhà trường nhiều năm liên tục hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng bộ xã Na Tông tặng giấy khen.

Trường có đội ngũ CBQL, GV, NV đủ theo Điều lệ trường mầm non, có phẩm chất đạo đức tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, nhiệt tình, có trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động CSGD trẻ. 100% giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó trình độ trên chuẩn 17/17 giáo viên đạt 100%, giáo viên dạy giỏi các cấp 13/17 đạt 76,4%. Qua các đợt kiểm tra của Phòng GD&ĐT, giáo viên đều được đánh giá, xếp loại chuyên môn đạt giỏi. Chất lượng đội ngũ giáo viên, chất lượng CSGD không ngừng được nâng lên và được khẳng định qua kết quả đánh giá chất lượng của từng năm học, đáp ứng đủ điều kiện trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1, đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2. Hằng năm nhà trường làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo ngành, lãnh đạo địa phương, phối hợp với các cơ quan đoàn thể đóng trên địa bàn, cha mẹ trẻ em xây dựng và phát triển nhà trường nâng cao chất lượng CSGD trẻ và tổ chức tốt các hoạt động của nhà trường.

Trẻ đến trường ngoan, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động, trẻ có nề nếp tốt trong việc thực hiện các hoạt động như học tập, vui chơi, vệ sinh, lao động.

Nhà trường có Chi bộ được thành lập năm 2009. Hiện nay có tổng số 14 đảng viên; luôn phát huy tốt vai trò lãnh đạo trong nhà trường, để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao và nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ; chú trọng công tác xây dựng Đảng trên cả các mặt về chính trị tư tưởng và tổ chức; quan tâm công tác bồi dưỡng thế hệ trẻ; công tác kết nạp đảng viên mới hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu quy định.

Hội đồng trường và Hội cha mẹ học sinh đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Với sự quyết tâm cố gắng vươn lên và lòng yêu nghề mến trẻ của tập thể VC-NLĐ nhà trường trong công tác chăm sóc- giáo dục trẻ, được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, các ban ngành, đoàn thể và sự nhiệt tình ủng hộ cao của tất cả các bậc cha mẹ học sinh. Sau nhiều năm xây dựng và trưởng thành trong điều kiện khó khăn, vất vả song đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường đã phấn đấu vượt qua mọi khó khăn để quyết tâm thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Để ghi nhận kết quả về sự cố gắng nỗ lực đó, trường mầm non số 1 xã Na Tông được công nhận “Chuẩn quốc gia mức độ I” theo Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh Điện Biên.

Có được niềm vinh dự đó là cả quá trình kiên trì bền bỉ phấn đấu đầy tâm huyết của Đảng ủy, chính quyền địa phương của toàn thể nhân dân xã Na Tông sự đầu tư, giúp đỡ của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên và đặc biệt là công sức, trí tuệ của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Quyết tâm giữ vững những thành tích đạt được và không ngừng phấn đấu vươn lên của tập thể CB, GV, NV nhà trường, liên tục các năm trường luôn đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất

sắc”; Bằng khen của UBND tỉnh, huyện năm học 2021-2022; năm học 2022-2023, và năm học 2024-2025...Đạt được những kết quả như ngày hôm nay, chính là nhờ sự quan tâm đầu tư, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo HĐND, UBND huyện Điện Biên, lãnh đạo Phòng GDĐT huyện Điện Biên, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Na Tông cùng với sự nỗ lực vượt bậc của tập thể viên chức và người lao động nhà trường. Tập thể trường mầm non số 1 xã Na Tông, phấn đấu giữ vững những thành quả đã đạt được và quyết tâm đạt nhiều kết quả hơn nữa trong thời gian tới. Tiếp tục phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế./.

7. Thông tin người đại diện

Bà Trần Thị Vân, chức vụ Hiệu trưởng Số điện thoại: 0914420030

Địa chỉ thư điện tử: tranthanhvanmn2@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non số 1 xã Na Tông, Bản Na Tông 1 - xã Na Tông - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên

8. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập trường:

Quyết định thành lập trường: Quyết định số 1697/QĐ-UBND ngày 30/7/2009 Quyết định Về việc thành lập trường Mầm non số 2 Mường Nhà huyện Điện Biên tỉnh Điện Biên.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

Trường có Hội đồng trường được công nhận theo Quyết định số 3633/QĐ-UBND ngày 15/11/2022. QĐ Về việc thành lập Hội đồng trường Trường mầm non số 1 Na Tông nhiệm kỳ 2021- 2026. Hội đồng gồm 9 người:

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Quyết định số: 1440/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về bổ nhiệm Hiệu trưởng (Trần Thị Vân)

Quyết định số: 2250/QĐ-UBND ngày 20/07/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng (Hoàng Thị Lệ Hằng)

Quyết định số: 2543/QĐ-UBND 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng (Triệu Thuý Chinh)

d) Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và sơ đồ tổ chức của nhà trường

- Quy chế tổ chức và hoạt động:

Trường Mầm non số 1 xã Na Tông là cơ sở giáo dục Mầm non của hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng. Trường được ủy ban nhân dân huyện Điện Biên quản lý. Chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên.

Quy chế tổ chức và hoạt động của trường bao gồm: Tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục; nhiệm vụ và quyền của giáo viên, nhân viên; nhiệm vụ và quyền của học sinh; tài sản và tài chính của nhà trường; quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của trường: Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục. Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

- Sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường:

+ Chi bộ gồm: Bí thư, Phó bí thư và Chi ủy viên.

+ Cán bộ quản lý: 01 Hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng.

+ 02 Tổ chuyên môn: Tổ mẫu giáo ghép + nhà trẻ, Tổ Mẫu giáo đơn; và 01 tổ văn phòng.

+ Hội đồng trường: Chủ tịch và các thành viên

e) Thông tin của người đứng đầu nhà trường

- Bà Trần Thị Vân, chức vụ Hiệu trưởng, số ĐT: 0914420030, địa chỉ thư điện tử tranthanhvanmn2@gmail.com

- Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non số 1 xã Na Tông, Bản Na Tông 1 - xã Na Tông - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên

9. Các văn bản khác của nhà trường

Nhà trường đã ban hành các văn bản hành chính về thực hiện nhiệm vụ: Quyết định số 92/QĐ-MNS1NT, ngày 13/9/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024; KH số 87/KH-MNS1NT, ngày 30/8/2024 Kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2024-2025; Kế hoạch số 95a/KH -MNS1XNT ngày 15/9/2024 về Kế hoạch tự đánh giá trường mầm non năm học 2024-2025; Quyết định 95a/QĐ- MNS1NT ngày 16/9/2024 V/v Ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; Quyết định số 93/QĐ-MNS1NT, ngày 15/9/2024 quyết định về việc ban hành nội quy tiếp công dân của trường mầm non số 1 Na Tông; Kế hoạch số 90/KH-MNS1NT ngày 09/9/2024 về Kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2024-2025; Quyết định số 94b/QĐ-MNS1NT, ngày 15/9/2024 Quyết định về việc ban hành quy chế Thi đua khen thưởng năm học 2024-2025. Kế hoạch số 83 /KH – TrMNSINT ngày 22/8/2024 về kế hoạch vận động tài trợ năm học 2024-2025...;

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo năm học 2024-2025

- Tổng số CBGV-NV: 22 trong đó:
- + CBQL: 03 (ĐH GDMN: 3/3; TCLLCT: 3/3)
- + Giáo viên: 17 (ĐH GDMN: 17/17; SCLLCT: 1)
- + Nhân viên: 02 (ĐH: 01 Kế toán; 01 hợp đồng lao động là bảo vệ).

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp:

* Năm học 2024-2025:

+ Tổng số CBQL: 3: có 3/3 CBQL được đánh giá, xếp loại. trong đó đạt mức Tốt 3/3, tỷ lệ 100%;

+ Tổng số GV: 17, có 17/17 giáo viên được đánh giá, xếp loại. Trong đó đạt mức: Tốt 9/17 tỷ lệ 52,9%; khá 8/17 tỷ lệ 47,1% ;

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

- 22/22 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên hoàn thành học tập chính trị, nghiệp vụ hè, tỷ lệ: 100%;

- 20/20 cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên, tỷ lệ 100%.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Tổng diện tích 5.228 m²/203 trẻ, bình quân tối thiểu cho một trẻ 25,7m²/trẻ, trong đó diện tích xây dựng công trình là 3.328m² (chiếm 63,7%); diện tích sân vườn (cây xanh, sân chơi) là 1900 m² (chiếm 36,3%) đảm bảo theo quy định. Có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành. Hằng năm có bổ sung các thiết bị đồ chơi ngoài danh mục phù hợp với thực tế của nhà trường, đảm bảo an toàn cho trẻ.

2. Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Nhà trường được xây dựng kiên cố diện tích khuôn viên và các công trình đảm bảo theo quy định. Diện tích bình quân tối thiểu trên trẻ, diện tích sân vườn, diện tích sân chơi đảm bảo, được quy hoạch, thiết kế phù hợp giúp trẻ khám phá, học tập. Các nhóm lớp học và các khối phòng hành chính quản trị bảo đảm đủ diện tích và được bố trí sắp xếp phù hợp, có đầy đủ đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho từng khối lớp và thiết bị đồ dùng đồ chơi tự làm đảm bảo bền đẹp. Bếp ăn được xây dựng theo quy trình một chiều với đầy đủ các đồ dùng nhà bếp, có kho lưu trữ thực phẩm, có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn hàng ngày và đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Khu vệ sinh cho giáo viên, trẻ được xây dựng đảm bảo diện tích, đủ các thiết bị, phương tiện vệ sinh, thuận tiện cho việc sử dụng. Có nguồn nước sạch đảm bảo vệ sinh, có hệ thống thu gom, xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng bệnh. Hằng năm nhà trường có kiểm kê, bảo quản và sử dụng có hiệu quả các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có. Có kế hoạch tu sửa và bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi kịp thời đảm bảo hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

- Có 9 phòng học/9 nhóm lớp, trong đó nhóm trẻ ghép 18-36 tháng tuổi: 04 nhóm; lớp mẫu giáo ghép 3-4-5 tuổi: 02 lớp; lớp mẫu giáo 3-4 tuổi 1 lớp; MG 4-5 tuổi 1 lớp; MG 5-6 tuổi 1 lớp. Các lớp có đầy đủ hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, tủ đồ dùng cá nhân, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, được sắp xếp hợp lý, an toàn thuận tiện khi sử dụng. Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ đảm bảo theo quy định, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, phòng ngủ có đủ phản, chiếu, chăn, gối, quạt, hệ thống tủ đựng các đồ dùng phục vụ cho trẻ ngủ, thuận tiện khi sử dụng.

- Nhà trường được xây dựng kiên cố diện tích khuôn viên và các công trình đảm bảo theo quy định. Diện tích bình quân tối thiểu trên trẻ, diện tích sân vườn, diện tích sân chơi đảm bảo, được quy hoạch, thiết kế phù hợp giúp trẻ khám phá, học tập. Các nhóm lớp học và các khối phòng hành chính quản trị bảo đảm đủ diện tích và được bố trí sắp xếp phù hợp, có đầy đủ đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học tối

thiếu dùng cho từng khối lớp và thiết bị đồ dùng đồ chơi tự làm đảm bảo bền đẹp. Bếp ăn được xây dựng theo quy trình một chiều với đầy đủ các đồ dùng nhà bếp, có kho lưu trữ thực phẩm, có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn hàng ngày và đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Khu vệ sinh cho giáo viên, trẻ được xây dựng đảm bảo diện tích, đủ các thiết bị, phương tiện vệ sinh, thuận tiện cho việc sử dụng. Có nguồn nước sạch đảm bảo vệ sinh, có hệ thống thu gom, xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng bệnh. Hằng năm nhà trường có kiểm kê, bảo quản và sử dụng có hiệu quả các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có. Có kế hoạch tu sửa và bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi kịp thời đảm bảo hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

- Có 01 phòng giáo dục nghệ thuật 60 m² có đàn, gương, trang phục.

- Có 1 phòng thư viện 30m² và 2 khu thư viện cho bé diện tích 45m² với đủ tài nguyên thông tin, bảo đảm phù hợp với độ tuổi, tâm lý của trẻ em; đáp ứng nhu cầu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và yêu cầu giáo dục của giáo viên; phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục trong chương trình giáo dục mầm non.

- Nhà trường có đủ các phòng, đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT- BGDDT ngày 26 tháng 5 năm 2020 ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non: phòng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, văn phòng trường, phòng họp được đặt ở vị trí thuận tiện cho công tác quản lý và được bố trí độc lập; phòng bảo vệ có vị trí quan sát thuận lợi; phòng y tế có vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu; phòng hành chính - quản trị; phòng dành cho nhân viên; nhà kho có diện tích đảm bảo, khu vệ sinh dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có đầy đủ trang thiết bị, được bố trí thuận tiện, đảm bảo vệ sinh môi trường:

Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- + Văn phòng trường có diện tích 45m²; + Phòng Hiệu trưởng có diện tích 20m², + Phòng phó Hiệu trưởng có diện tích 20m², + Phòng hành chính quản trị có diện tích 15m²;

- + Phòng y tế 12m², + Phòng bảo vệ 9m² + Phòng nhân viên 9m²

- + Nhà kho 45m² các phòng đủ diện tích đảm bảo theo quy định Điều lệ trường Mầm non;

- + Khu để xe dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều có mái che đảm bảo an toàn tiện lợi có diện tích 30m²;

- + Có 2 bếp ăn được thiết kế và hoạt động một chiều, hợp vệ sinh với tổng diện tích 75m², bình quân 0,37m²/trẻ.

- Phòng vệ sinh của trẻ có 3 điểm trường có diện tích là 50m² (0,32m²/trẻ), có vách ngăn cao 1,2m giữa chỗ đi tiểu và bồn cầu,

Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Nhà trường có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/03/2015 về ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.

9/9 nhóm, lớp đủ đồ dùng, thiết bị dạy học.

Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

Trường có 25 đồ dùng đồ chơi ngoài trời đảm bảo đủ tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, khai thác sử dụng hiệu quả.

100% máy tính trong nhà trường được kết nối Internet, Wifi phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học.

Hằng năm nhà trường được mua sung các thiết bị dạy học ngoài danh mục đáp ứng hoạt động giáo dục trẻ.

100% các nhóm, lớp làm đồ dùng, đồ chơi đảm bảo tính giáo dục, an toàn, bền đẹp phục vụ cho các hoạt động giáo dục được lựa chọn theo quy định thông tư 47/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non. Thực hiện khai thác và đưa vào sử dụng. thường xuyên có hiệu quả trong các hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá và kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục:

Để công tác tự đánh giá và Đánh giá ngoài được thực hiện theo đúng tinh thần hướng dẫn của các văn bản. Hội đồng tự đánh giá Trường Mầm non Na U đã tiến hành rà soát, tự đánh giá đúng quy trình tại Thông tư 13/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Kết quả tự đánh giá cụ thể như sau:

1. Kết quả đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				

Tiêu chí 1.1		x	x	X
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	X
Tiêu chí 1.4		x	x	
Tiêu chí 1.5		x	x	X
Tiêu chí 1.6		x	x	X
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		x	x	X
Tiêu chí 2.2		x	x	X
Tiêu chí 2.3		x	x	X
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x	x	X
Tiêu chí 3.2		x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	X
Tiêu chí 3.4		x	x	X
Tiêu chí 3.5		x	x	X
Tiêu chí 3.6		x	x	
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	X
Tiêu chí 4.2		x	x	X
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		x	x	X
Tiêu chí 5.2		x	x	X
Tiêu chí 5.3		x	x	X
Tiêu chí 5.4		x	x	X

Kết quả: Mức 1 đạt (5 tiêu chuẩn và 25/25 tiêu chí)

Mức 2 đạt (5 tiêu chuẩn và 25/25 tiêu chí)

Mức 3 đạt (5 tiêu chuẩn và 17/19 tiêu chí)

2. Đánh giá tiêu chí mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 1		x	
Tiêu chí 2		x	

Tiêu chí 3		x	
Tiêu chí 4		x	
Tiêu chí 5		x	
Tiêu chí 6	x		

Mức 4: đạt 1/6 tiêu chí.

Kết luận: Trường đạt mức 2.

b) Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

Thực hiện quy trình đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, nhà trường đã triển khai và tiến hành công tác tự đánh giá để tự xem xét về hiện trạng và hiệu quả các hoạt động giáo dục. Chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí trong các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT ban hành.

Sau khi thực hiện tự đánh giá, Hội đồng tự đánh giá đã xác định điểm mạnh, điểm yếu theo từng tiêu chí, trên cơ sở đó nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu với các biện pháp cụ thể; kết quả sau cải tiến chất lượng nhà trường cơ bản đã khắc phục được hầu hết các điểm yếu đã chỉ ra.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục

a) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục qua các mốc thời gian:

- Trường đạt chuẩn quốc gia: Trường mầm non số 1 xã Na Tông được công nhận “Chuẩn quốc gia mức độ I” Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh Điện Biên.

b) Kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài:

Sau kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục năm 2019, nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và phát huy điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu mà đoàn đánh giá ngoài đã chỉ ra.

- Đối chiếu với các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định hiện hành, nhà trường vẫn duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong học kỳ I năm học 2024-2025

Stt	Nội dung	Năm học 2024 - 2025		
		Tổng số	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Tổng số trẻ em, nhóm lớp	9	4	5
1	Tổng số nhóm lớp	9	4	5

1.1	Nhóm/ lớp đơn, ghép	4	4	
1.2	Lớp ghép 3,4,5 tuổi	2		2
1.3	Lớp MG đơn	3		3
2	Tổng số trẻ em	200	56	144
1.1	Nhóm/ lớp đơn, ghép	56	56	
1.2	Lớp ghép 3,4,5 tuổi			58
1.3	Lớp MG 5-6 tuổi			36
1.4	Lớp MG 4-5 tuổi			25
1.5	Lớp MG 3-4 tuổi			25
II	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	200	56	144
III	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	200	56	144
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	200	56	144
1	Theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	200	56	144
1.1	<i>Số trẻ cân nặng bình thường</i>	197	56	141
1.2	<i>Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân</i>	3	0	3
1.3	<i>Số trẻ chiều cao bình thường</i>	194	55	139
1.4	<i>Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi</i>	6	1	5
1.5	<i>Số trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm</i>	0	0	0
1.6	<i>Số trẻ thừa cân béo phì</i>	0	0	0
V	Kết quả thực hiện phổ cập GD cho trẻ em 5 tuổi			
1	Huy động trẻ MG 5 tuổi trên địa bàn ra lớp			51
2	Trẻ MG 5-6 tuổi học tại trường hoàn thành chương trình GDMN			51
VI	Số trẻ em khuyết tật	1	1	

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Nhà trường thực hiện lập dự toán thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định; định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản, lưu trữ chứng từ thu, chi, quyết toán đầy đủ và công khai. Quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và các quy định hiện hành. Làm tốt công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục. Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài sản và các hoạt động trong nhà trường. Không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm:

- Học phí: Thực hiện thu theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức học phí năm học 2024-2025 và mức học phí từ năm học 2024-2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển thực hiện theo: Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Năm học 2024-2025, với tinh thần đoàn kết và sự nỗ lực phấn đấu, nhà trường đã đạt được một số kết quả nổi bật sau:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; nội quy, quy chế của nhà trường, của phòng giáo dục.

- 100% giáo viên có trình độ đào tạo trên chuẩn. Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp: 13/17 đạt 76,5%; Giáo viên khá: 4/17 đạt 23,5%

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp đạt và vượt mức chỉ tiêu được giao, cụ thể: Tỷ lệ huy động trẻ từ 03 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi đạt: 56/100 đạt 56%; huy động trẻ 3-5 tuổi đạt 100%, riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%.

- Chất lượng chăm sóc trẻ thời điểm tháng 5/2025:

+ Cân nặng: Bình thường: 197/200 đạt 98,5%; Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 3/200 chiếm 1,5%; Suy dinh dưỡng thể nặng cân: 0 chiếm 0%

+ Chiều cao: Bình thường: 194/200 đạt 97%; Suy dinh dưỡng thể thấp còi: 6/200 chiếm 3%; Suy dinh dưỡng thể thấp còi mức độ nặng: 0 chiếm 0%.

- Thực hiện tốt đề án 06 với 100% học sinh được đồng bộ cơ sở dữ liệu và 100% học sinh nộp học phí, chi trả chế độ chính sách không dùng tiền mặt.

- Nhà trường đã thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, góp phần duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn xã năm 2025. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho thực hiện phổ cập mẫu giáo 3-5 tuổi.

- Nhà trường đã duy trì, giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

- Thực hiện tốt việc xây dựng trường mầm non xanh- an toàn - thân thiện; xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích; trường học hạnh phúc; không có tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường.

Năm học 2024 - 2025 Nhà trường thực hiện tốt các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục mầm non theo quy định, huy động được

tổng số tiền huy động là 50.135.000đ từ: Phụ huynh, Quỹ trẻ nghèo vùng cao, Chương trình áo cho em thành phố Hải Phòng, bà Nguyễn Thị Kim Oanh Điện Biên, Quỹ Câu lạc bộ Ban Mai Xanh Chí Linh Hải Dương. Hội từ thiện Minh Tâm Hà Nội, Đội Sản Xuất và Xây Dựng Cơ Sở chính trị Số 8. Hỗ trợ (chăn, gỏi, sách vở, bút sáp màu, đất nặn, kéo, bánh kẹo, sữa, dép. Phụ huynh ủng hộ 375 ngày công lao động.)

Trên đây là Báo cáo thường niên về kết quả hoạt động của Trường Mầm non số 1 xã Na Tông tính đến tháng 6 năm học 2024 - 2025. Báo cáo này được công bố công khai trên Trang thông tin điện tử của nhà trường để CBQL, GV, NV, phụ huynh học sinh và các bên liên quan biết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Công khai trên website;
- Lưu trường.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Trần Thị Vân